

Bản án số: 170/2023/HS-ST
Ngày 02-11-2023

N DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN N DÂN THÀNH PHỐ BẠC L, TỈNH BẠC L

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Bùi Công Bằng.

- *Các Hội thẩm N dân:* - Bà Khuru Liên Dung.

- Bà Dư Thị Út.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Hà Trang – Thư ký Tòa án N dân thành phố Bạc L, tỉnh Bạc L

- *Đại diện Viện kiểm sát N dân thành phố Bạc L, tỉnh Bạc L tham gia phiên tòa:*
Ông Hồ Hải Đăng - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 11 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án N dân thành phố Bạc L, tỉnh Bạc L xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 147/2023/TLST-HS ngày 18 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 130/2023/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 10 năm 2023 đối với các bị cáo:

1/. Họ và tên: **Nguyễn Hiền N** (tên gọi khác: không), sinh ngày 12/9/2001 tại Bạc L; Nơi cư trú: ấp Bửu 2, xã Long Điền Đông, huyện Đông H, tỉnh Bạc L; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hoá (học vấn): 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Chiến Hiên, sinh năm 1959 (đã chết) và bà Quách Thị Ánh, sinh năm 1969; Anh, chị, em ruột có 02 người, lớn là bị cáo, nhỏ sinh năm 2003; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 28/6/2023 đến ngày 07/7/2023 bị khởi tố bị can và tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Bạc L đến nay. “có mặt”.

2/. Họ và tên: **Phạm Văn N** (tên gọi khác: Nghĩa), sinh ngày 09/9/2000 tại Bạc L; Nơi cư trú: ấp Giồng Tra, xã Vĩnh Hậu A, huyện Hòa B, tỉnh Bạc L; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hoá (học vấn): Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn Gắt, sinh năm 1972 và bà Huỳnh Kim Huệ, sinh năm 1977; Anh, chị, em ruột có 04 người, lớn sinh năm 1994, nhỏ sinh năm 2008; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 28/6/2023 đến ngày

07/7/2023 bị khởi tố bị can và tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Bạc L đến nay. “có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Hiền N và bị cáo Phạm Văn N là bạn bè và đều nghiện ma túy. Khoảng 19 giờ ngày 28/6/2023, bị cáo N rủ bị cá N mỗi người hùn 100.000 đồng để mua ma túy về sử dụng. Sau đó, bị cáo N điều khiển xe mô tô biển số 29V5 – 0250 chở bị cáo N đi mua ma túy, trên đường đi bị cáo N nói đã hết tiền và mượn bị cáo N 100.000 đồng sẽ trả lại sau, bị cáo N đồng ý đưa bị cáo N 200.000 đồng. Bị cáo N chở N đi đến hẻm không số, Khóm 6, Phường 7, thành phố Bạc L. Khi chạy xe vào hẻm một đoạn, bị cáo N xuống xe đi bộ ngược trở ra khoảng 50 mét đến một ngã ba có cây cột điện, gặp người phụ nữ mua 180.000 đồng ma túy và đưa 200.000 đồng. Sau khi nhận tiền, người phụ nữ đưa cho bị cáo N một bịch ma túy và 20.000 đồng tiền thừa lại. Bị cáo N cầm bịch ma túy trên tay và để 20.000 đồng vào trong túi quần phía sau bên phải. Trên đường về, đến chốt đèn giao thông, đường Trần Phú, thuộc Khóm 5, Phường 7, thành phố Bạc L thì lực lượng Công an thành phố Bạc L kiểm tra, phát hiện trên tay trái của bị cáo N đang cầm 01 (một) bịch nylon màu trắng được hàn kín có nếp miệng, gần nếp miệng có đường viền màu đỏ, kích thước 1,6cm x 2,2cm, bên trong bịch nylon có chứa các hạt tinh thể màu trắng, nghi là chất ma túy nên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang thu giữ các tang vật có liên quan.

Tại Bản kết luận giám định số 89/KL-KTHS, ngày 06 tháng 7 năm 2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bạc L, kết luận: “*Chất rắn màu trắng, dạng tinh thể chứa trong 01 (một) gói nylon (kí hiệu M) là chất ma túy; loại Methamphetamine; có khối lượng 0,14192 gam*”.

Tại Kết quả xét nghiệm ma túy cùng ngày 29/6/2023 của Trung tâm y tế thành phố Bạc L xác định: Nguyễn Hiền N dương tính với chất Methamphetamine – MET; Phạm Văn N dương tính với chất Methamphetamine – MET và Amphetamine - AMP;

Quá trình điều tra, truy tố các bị cáo Nguyễn Hiền N và bị cáo Phạm Văn N cùng khai nhận như sau: Khoảng 19 giờ ngày 28/6/2023 do muốn sử dụng ma túy nên các bị cáo N và N điều khiển xe đi đến hẻm không số thuộc Khóm 6, Phường 7, thành phố Bạc L gặp người phụ nữ mua 01 bịch ma túy với giá 180.000 đồng, sau đó điều khiển xe về đến chốt đèn giao thông, đường Trần Phú, thuộc Khóm 5, Phường 7, thành phố Bạc L, tỉnh Bạc L thì bị lực lượng Công an thành phố Bạc L kiểm tra, bắt quả tang.

Tại bản Cáo trạng số 148/CT-VKS-HS ngày 17 tháng 10 năm 2023 của Viện kiểm sát N dân thành phố Bạc L truy tố bị cáo Nguyễn Hiền N và bị cáo Phạm Văn N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hiền N và bị cáo Phạm Văn N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

+ Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 17; **điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38** Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Hiền N từ **01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù.**

+ Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 17; **điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38** Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Văn N từ **01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù.**

+ Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu và tiêu hủy đối với số ma túy còn lại sau giám định là Methamphetamine có khối lượng là 0,12053 gam và toàn bộ các vỏ phong bì, bao gói.

+ Về án phí: bị cáo Nguyễn Hiền N và bị cáo Phạm Văn N phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Bị cáo Nguyễn Hiền N và bị cáo Phạm Văn N đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố đối với bị cáo. Sau khi nghe Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát N dân thành phố Bạc L, tỉnh Bạc L trình bày luận tội, bị cáo không có ý kiến tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Hiền N và bị cáo Phạm Văn N tại phiên tòa hoàn toàn thống nhất và phù hợp với lời khai của chính các bị cáo trong giai đoạn điều tra, đồng thời phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 28/6/2023 và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, làm rõ tại phiên tòa nên Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận:

Vào lúc 21 giờ 20 phút, ngày 28/6/2023, tại đường Trần Phú, Khóm 5, Phường 7, thành phố Bạc L, bị cáo Nguyễn Hiền N và bị cáo Phạm Văn N có hành vi tàng trữ trái phép 0,14192 gam ma túy, loại Methamphetamine mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thì bị phát hiện, bắt quả tang.

Trước, trong và sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo Nguyễn Hiền N và bị cáo Phạm Văn N có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy mà còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Các bị cáo biết rõ hành vi tàng trữ ma túy của mình bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện với khối lượng Methamphetamine bị cáo tàng trữ để sử dụng là 0,14192 gam.

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Hiền N và bị cáo Phạm Văn N đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự mà Viện kiểm sát N dân thành phố Bạc L truy tố bị cáo Nguyễn Hiền N và bị cáo Phạm Văn N là hoàn toàn đúng người, đúng tội.

[3] Xét tính chất, hành vi phạm tội: Tại Kết quả xét nghiệm ma túy cùng ngày 29/6/2023 của Trung tâm y tế thành phố Bạc L xác định: Nguyễn Hiền N dương tính với chất Methamphetamine – MET; Phạm Văn N dương tính với chất Methamphetamine – MET và Amphetamine - AMP. Các bị cáo là người đã thành niên, có đủ năng lực hành vi và đủ khả năng nhận thức rõ hành vi của các bị cáo là vi phạm pháp luật, tại phiên tòa bị cáo N và bị cáo N cũng biết tác hại của ma túy đối với sức khỏe, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự do người sử dụng ma túy gây nên, Hội đồng xét xử xét thấy, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những gây mất trật tự trị an tại địa phương mà ma túy còn là chất gây nghiện có tác động xấu đến người sử dụng ma túy, còn là nguyên N phát sinh nhiều tội phạm khác gây bất ổn trong N dân, ảnh hưởng đến tình hình trật tự tại địa phương do đó, cần có mức án tù tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo. Các bị cáo là đồng phạm trong vụ án, nhưng mang tính chất giản đơn, không có bàn bạc, phân công vai trò cụ thể.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) chiếc xe mô tô màu trắng, biển kiểm soát 29V5 – 0250 là của ông Trần Ngọc Dương, sinh năm 1986, nơi cư trú: ấp An Thành, thị trấn Kế Sách, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng và tiền Việt Nam 20.000 đồng của bị cáo Phạm Văn N, xét thấy không liên quan đến vụ án nên Cơ quan điều tra trả lại cho ông Dương và bị cáo N là phù hợp, đúng quy định pháp luật.

- Đối với số ma túy còn lại sau giám định có khối lượng là 0,12053 gam cùng toàn bộ các vỏ phong bì, bao gói là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu và tiêu hủy.

[6] Đối với người phụ nữ bán ma túy cho bị cáo Nguyễn Hiền N và bị cáo Phạm Văn N tại hẻm không số thuộc Khóm 6, Phường 7, thành phố Bạc L, tỉnh Bạc L, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bạc L chưa xác định được rõ N thân, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bạc L cần tiếp tục xác minh, làm rõ, xử lý theo quy định pháp luật là phù hợp.

- Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo Nguyễn Hiền N và bị cáo Phạm Văn N, Trưởng Công an thành phố Bạc L đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát N thành phố Bạc Liêu là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ.

[9] Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hiền N và bị cáo Phạm Văn N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 17; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Hiền N 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/6/2023.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 17; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Văn N 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/6/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu và tiêu hủy đối với:

- 01 (một) gói niêm phong, trên gói niêm phong có chữ ký dấu tên Nguyễn Quốc Khải và 04 (bốn) dấu mộc tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bạc L cùng dòng chữ “89/GĐMT-2023”. Gói niêm phong còn nguyên vẹn (*khối lượng ma túy còn lại sau giám định là 0,12053 gam*) và toàn bộ các vỏ phòng bì, bao gói.

Các vật chứng nêu trên hiện đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bạc L, tỉnh Bạc L theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/10/2023.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án, bị cáo Nguyễn Hiền N và bị cáo Phạm Văn N, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai, các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc L;
- VKSND tỉnh Bạc L;
- Sở Tư pháp tỉnh Bạc L;
- VKSND TP. Bạc L;
- Công an TP. Bạc L;
- Chi cục THADS TP. Bạc L;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Bùi Công Bằng